

QUYẾT ĐỊNH

Điều chỉnh Khoản 3, Điều 9 và Khoản 2, Điều 10 của Quyết định số 22/2013/QĐ-UBND ngày 09/7/2013 của UBND tỉnh về việc ban hành Quy chế quản lý hoạt động nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ cấp cơ sở trên địa bàn tỉnh An Giang

CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CHÍNH PHỦ	
ĐẾN	Số: ... 7608 ... Ngày: ... 16/9 ...

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân ngày 03/12/2004;

Căn cứ Luật Khoa học và Công nghệ ngày 09/6/2000;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ tại Tờ trình số 543/TTr-SKH-CN ngày 27/8/2013,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Điều chỉnh Khoản 3, Điều 9 và Khoản 2, Điều 10 của Quyết định số 22/2013/QĐ-UBND ngày 09/7/2013 về việc ban hành Quy chế quản lý hoạt động nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ cấp cơ sở trên địa bàn tỉnh An Giang. Cụ thể như sau:

1. Tại Khoản 3 Điều 9: "3. Hội đồng tuyển chọn và xét duyệt đề cương đề tài bằng hình thức cho ý kiến và đánh giá bằng "Phiếu đánh giá tuyển chọn và xét duyệt đề cương đề tài" trên cơ sở nghiên cứu hồ sơ dự tuyển và xem xét tổ chức, cá nhân trình bày đề cương theo các tiêu chí như sau:

TT	Tiêu chí đánh giá	Điểm tối đa
1	Đánh giá chung về mục tiêu của đề tài: Mức độ phù hợp, rõ ràng và cụ thể của mục tiêu đề tài so với yêu cầu đặt ra (định hướng mục tiêu theo đặt hàng – nếu có).	10
2	Đánh giá tổng quan về tình hình nghiên cứu và luận giải về những nội dung nghiên cứu của đề tài.	20
-	Tính khoa học, cụ thể, rõ ràng của việc luận giải về sự cần thiết phải thực hiện đề tài.	5
-	Tính đầy đủ, phù hợp của các nội dung nghiên cứu cần tiến hành trong khuôn khổ của đề tài để đạt được mục tiêu đề ra.	10
-	Tính khoa học, đầy đủ và logic trong việc luận giải về các nội dung nghiên cứu cần tiến hành của đề tài.	5
3	Cách tiếp cận, phương pháp nghiên cứu	10
-	Tính khoa học của cách tiếp cận nghiên cứu.	5
-	Tính đầy đủ, phù hợp của các phương pháp nghiên cứu đối với các nội	5

	dung nghiên cứu chính để đạt được mục tiêu đề ra.	
4	Sản phẩm khoa học và công nghệ của đề tài	20
-	Mức độ đầy đủ và phù hợp của các sản phẩm đề tài so với yêu cầu theo đặt hàng (nếu có) và so với mục tiêu, nội dung nghiên cứu đặt ra.	10
-	Mức độ làm rõ sản phẩm chính của đề tài.	10
5	Khả năng ứng dụng các sản phẩm đề tài và tác động của các kết quả nghiên cứu	15
-	Tính hợp lý và khả thi của phương án chuyển giao kết quả nghiên cứu và các địa chỉ dự kiến áp dụng.	7
-	Tác động và lợi ích dự kiến của kết quả nghiên cứu.	8
6	Tính khả thi của phương án tổ chức thực hiện đề tài	15
-	Tính hợp lý trong bố trí kế hoạch: nội dung, các mốc thời gian phải đạt; khả năng hoàn thành; việc huy động các nguồn lực (nhân lực, vật lực, tài lực) để thực hiện đề tài.	5
-	Mức độ xác thực của tổng dự toán kinh phí so với nội dung và sản phẩm dự kiến tạo ra của đề tài; tính hợp lý trong việc bố trí kinh phí cho các nội dung nghiên cứu.	10
7	Năng lực của tổ chức và cá nhân tham gia đề tài: Thể hiện ở kinh nghiệm, số công trình, đề tài đã thực hiện, bố trí hợp lý tiến độ thực hiện, có tiềm lực về thiết bị, nhà xưởng, nhân lực...v.v.. Trong đó, tổ chức, cá nhân khoa học và công nghệ đăng ký chủ trì thực hiện đề tài cần đảm bảo một số điều kiện tại Khoản 2, Điều 8.	10
Tổng cộng:		100

2. Tại Khoản 2, Điều 10 "2. Định mức chi cho hoạt động quản lý nghiên cứu khoa học và công nghệ cấp cơ sở được áp dụng mức chi tối đa bằng 40% mức chi đối đề tài cấp tỉnh (Quy định tại cột loại A) của Quyết định số 47/2007/QĐ-UBND ngày 11/9/2007 của UBND tỉnh An Giang về việc quy định mức chi đối với đề tài, dự án khoa học và công nghệ có sử dụng ngân sách nhà nước".

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ, Thủ trưởng các Sở, ban, ngành có liên quan, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố, các tổ chức, cá nhân thực hiện nhiệm vụ nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ cấp cơ sở chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Bộ Tài chính, Bộ Khoa học và Công nghệ (b/c);
- Website Chính phủ, Cục Kiểm tra VB - Bộ Tư pháp;
- TT. TU, HĐND, UBND tỉnh (b/c);
- Các Sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- UBND huyện, thị xã, thành phố;
- Lãnh đạo VP. UBND tỉnh;
- Website tỉnh An Giang, Trung tâm Công báo;
- P.KT, P.TH, P.VHXH, P.NC, P.HCTC.



TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
NÓ CHỦ TỊCH

Hồ Việt Hiệp